TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 819/2017/QĐST-HNGĐ	Quận 7, ngày 05 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 676/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Bà Cao Thị Hà A, sinh năm 1968

Bị đơn: Ông Đặng Anh T, sinh năm 1963

Cùng địa chỉ: 07 đường C, Khu phố I, phường P, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 676/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Cao Thị Hà A, sinh năm 1968 và ông Đặng Anh T, sinh năm 1963

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Cao Thị Hà A và ông Đặng Anh T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 22-91, quyển số 01 do Uỷ ban nhân nhân Phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/5/1991 không còn giá trị pháp lý).

2. Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung là: Đặng Hoàng L, sinh năm 1993 (đã trưởng thành) và Đặng Hoàng Bảo T, sinh ngày 06/01/2004.

Sau khi ly hôn bà Cao Thị Hà A được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng trẻ Phạm Đặng Hoàng Bảo T, ông Đặng Anh T không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Đặng Anh T được quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Các đương sự xác định không có

- Về án phí sơ thẩm: Bà Cao Thị Hà A tự nguyện chịu án phí sơ thẩm vụ án về hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2017/0024527 ngày 01/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả lại cho bà Cao Thị Hà A 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9

Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- C/c THADS Quận 7;
- UBND Phường B, Quận N, Tp. HCM
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Trương Như Thủy